

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 8 năm 2020

Số: 55/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 172/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

Địa chỉ: Số 40 – 42 - 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A. Chức vụ: Tổng Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh C, sinh năm 1981. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL - chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

Ông Hà Minh C ủy quyền cho ông Đinh Quốc T. Chức vụ: Quyền Trưởng Phòng khách hàng cá nhân kiêm Trưởng Phòng khách hàng Doanh nghiệp (theo văn bản ủy quyền số 1608A/UQ-CNBL ngày 11/8/2020).

+ *Bị đơn:* 1/. Ông Mai Tấn K, sinh năm 1977.

2/. Bà Lê Ngọc T, sinh năm 1978.

Cùng trú tại: Số B25, đường Kim Đồng, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Lê Ngọc T ủy quyền cho ông Mai Tấn K theo Giấy ủy quyền có Văn phòng công chứng Trần Văn N chứng nhận ngày 02/6/2020.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/. Ông Mai Thanh T, sinh năm 1956 và bà Lý Thị T, sinh năm 1956. Cùng trú tại: Ấp 13, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1963. Trú tại: Ấp 13, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Mai Tấn K thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền tạm tính đến ngày 13/8/2020 là 708.833.918 đồng (gồm: vốn gốc 600.000.000 đồng; tiền lãi quá hạn 108.833.918 đồng) và đồng ý cùng bà Lê Ngọc T trả số nợ này và phần vốn lãi phát sinh từ ngày 14/8/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

2.2. Buộc ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền tạm tính đến ngày 13/8/2020 là 708.833.918 đồng (gồm: vốn gốc 600.000.000 đồng; tiền lãi quá hạn 108.833.918 đồng) và phần vốn lãi phát sinh từ ngày 14/8/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

2.3. Trường hợp ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U984135 do UBND huyện Giá Rai cấp cho bà Lý Thị T ngày 04/9/2002 tại các thửa 385, 415, 454, 525, tờ bản đồ số 2, diện tích là 11.324,8 m² tại xã Phong Thạnh Đông, huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai), tỉnh Bạc Liêu để thu hồi nợ.

2.4. Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T phải nộp là 426.000 đồng (*Bốn trăm, hai mươi sáu nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL không phải chịu, Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL đã dự nộp, nên được nhận lại 426.000 đồng (*Bốn trăm, hai mươi sáu nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu từ số tiền ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T thi hành trên.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T phải nộp số tiền 32.353.357 đồng, nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên ông Mai Tấn K và bà Lê Ngọc T phải chịu án phí là 16.176.678 đồng (*Mười sáu triệu, một trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm bảy mươi tám đồng*). Ngân hàng

Thương mại Cổ phần KL không phải nộp, Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL đã dự nộp 15.350.853 đồng (*Mười lăm triệu, ba trăm năm mươi nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng*) ngày 28/5/2020 theo Biên lai thu số 0006816 được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình